

Bản án số: **178/2020/HS-ST**

Ngày: 30-10-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Thành Nam

Các hội thẩm nhân dân:

1- Bà Nguyễn Thị Chấn

2- Bà Nguyễn Thị Nga

-Thư ký phiên tòa: Ông Dương Hồng M - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, Thành phố Hà Nội.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K - Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhiên - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 30 tháng 10 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 167/2020/TLST-HS, ngày 14/10/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 157/2020/QĐXXST - HS, ngày 15/10/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh B**; (tên gọi khác: Không); sinh năm: 1977; tại: Thái Bình; Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thanh H, sinh năm 1945 và con bà: Hoàng Thị N, sinh năm 1949; gia đình 3 chị em, bị cáo là con thứ 3; vợ là: Hoàng Thị Mỹ L, sinh năm 1982 (Đã ly hôn); con: Có 2 con, con lớn sinh 2003, con nhỏ sinh 2005. danh chỉ bản số 0244, lập ngày 24/6/2020 tại Công an huyện K, thành phố Hà Nội; tiền án, tiền sự: Có 01 tiền án, tại Bản án số 46/2019/HSST ngày 02/7/2019 của Tòa án nhân dân Huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, xử phạt Nguyễn Thanh B 01 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/02/2020. Hành vi phạm tội lần này của Nguyễn Thanh B thuộc trường hợp tái phạm; tiền sự: không; bị cáo bị bắt quả tang ngày 21/6/2020; hiện bị cáo Nguyễn Thanh B đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa) .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 40 phút ngày 21/6/2020, tại khu vực Tổ dân phố S, thị trấn Q, K, Hà Nội, Công an thị trấn Q phối hợp với tổ công tác Đại đội 3, Tiểu đoàn cảnh sát cơ động, Công an thành phố Hà Nội bắt quả tang Nguyễn Thanh B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ của B: 01 gói nilong nhỏ màu đỏ bên trong có 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng để ở túi quần nhỏ phía trước bên phải mà B mặc; 01 gói giấy màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng để bên trong ốp điện thoại Iphone 6 plus; 01 chiếc xe máy kiểu dáng Dream, màu nâu, BKS: 29F7- 7146 đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động Iphone 6 plus màu vàng, đã qua sử dụng có sim liên lạc (BL 26-27; 117; 120).

Tại Kết luận giám định số 4985/KLGD - PC P09 ngày 29/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: - Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu trắng (được gói bên ngoài bằng nilong màu đỏ) là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,044 gam; - Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu vàng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,109 gam (BL 23).

Tại Cơ quan điều tra, Công an huyện K, Nguyễn Thanh B khai nhận: Vào khoảng 20 giờ ngày 21/6/2020, Nguyễn Thanh B rủ bạn là Trần Đăng Thiện, sinh 1995, HKTT: Hòa Bình, Hưng Hà, Thái Bình đến nhà bạn của B chơi, Thiện đồng ý. Sau đó B điều khiển xe máy BKS: 29F7- 7146 chở Thiện ngồi sau đến một ngõ nhỏ tại gầm cầu Thanh Trì. Khi đến nơi B bảo Thiện chờ ở ngoài sau đó B đi bộ vào trong ngõ và gặp bạn tên M (Thiện không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể của M ở đâu), nói chuyện một lúc M bảo có 1 ít Heroine cho B để B mang về sử dụng. Sau đó M đưa cho B 02 gói ma túy, B cầm và cất 1 gói ma túy vào túi quần nhỏ phía trước bên phải, đang mặc; 01 gói ma túy còn lại B cất vào trong ốp lưng điện thoại Iphone 6 plus của B rồi đi ra chỗ Thiện đứng đợi nhưng không nói cho Thiện biết B có ma túy. B tiếp tục điều khiển xe máy chở Thiện đi về đến khu vực Tổ dân phố S, thị trấn Q, K, Hà Nội thì bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Tại Cơ quan điều tra - Công an huyện K, Nguyễn Thanh B đã khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số: 164/CT-VKSGL, ngày 02/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thanh B ra trước Tòa án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo Nguyễn Thanh B đã thừa nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại Cơ quan điều tra, bị cáo thừa

nhận hành tàng trữ trái phép tổng khối lượng ma túy loại Heroine là 0,153 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân là sai, vi phạm pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Thành phố Hà Nội thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 164/CT-VKSGL, ngày 02/10/2020. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B mức án phạt tù từ 18 tháng tù đến 22 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/6/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị tuyên: Tịch thu và tiêu hủy: - 01 gói niêm phong có chữ ký xác nhận niêm phong của Nguyễn Thanh B, Giám định viên và chữ ký của cán bộ CA thị trấn Trâu Quỳnh. Trong có một gói nilong màu đỏ bên trong có 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine; 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,127gam, do phòng kỹ thuật hình sự PC09 - CATP. Hà Nội hoàn lại sau giám định (Sau khi đã lấy mẫu 0,026 gam để giám định);

- Trả lại tài sản cho bị cáo: - 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 plus màu vàng, ốp vỏ màu xanh, bên trong có lắp sim liên lạc (Đã qua sử dụng).

Bị cáo Nguyễn Thanh B sau khi nghe quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, bị cáo thừa nhận có tội và thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 0,153 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân là sai, vi phạm pháp luật. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thanh B: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thanh B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, sơ đồ hiện trường, Kết luận giám định, Lời khai người làm chứng và các biên bản, tài liệu, chứng cứ khác đã được Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Bản thân Nguyễn Thanh B là đối tượng nghiện ma túy. khoảng 20 giờ ngày 21/6/2020, Nguyễn Thanh B rủ bạn là Trần Đăng Thiện, sinh 1995, HKTT: Hòa Bình, Hưng Hà, Thái Bình đến nhà bạn của B chơi, Thiện đồng ý. Sau đó B điều khiển xe máy BKS: 29F7- 7146 chở Thiện ngồi sau đến một ngõ nhỏ tại gầm cầu Thanh Trì. Khi đến nơi B bảo Thiện chờ ở ngoài sau đó B đi bộ vào trong ngõ và gặp bạn tên M (Thiện không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể của M ở đâu), nói chuyện một lúc M bảo có 1 ít Heroine cho B để B mang về sử dụng. Sau đó M đưa cho B 02 gói ma túy, B cầm và cất 1 gói ma túy vào túi quần nhỏ phía trước bên phải, đang mặc; 01 gói ma túy còn lại B cất vào trong ốp lưng điện thoại Iphone 6 plus của B rồi đi ra chỗ Thiện đứng đợi nhưng không nói cho Thiện biết B có ma túy. B tiếp tục điều khiển xe máy chở Thiện đi về đến khu vực Tổ dân phố S, thị trấn Q, K, Hà Nội thì bị Công an thị trấn Q phối hợp với tổ công tác Đại đội 3, Tiểu đoàn cảnh sát cơ động, Công an thành phố Hà Nội kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

[3]. Vật chứng Cơ quan Công an thu giữ của Nguyễn Thanh B: 01 gói nilong nhỏ màu đỏ bên trong có 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng để ở túi quần nhỏ phía trước bên phải mà B mặc; 01 gói giấy màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng để bên trong ốp điện thoại Iphone 6 plus; 01 chiếc xe máy kiểu dáng Dream, màu nâu, BKS: 29F7- 7146 đã qua sử dụng và 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 plus màu vàng, đã qua sử dụng có sim liên lạc.

[4]. Tại Kết luận giám định số 4985/KLGD- PC P09 ngày 29/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: - Chất bột màu trắng bên trong gói giấy bạc màu trắng (được gói bên ngoài bằng nilong màu đỏ) là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,044 gam; - Chất bột màu trắng bên trong 1

gói giấy màu vàng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,109 gam. Tổng khối lượng ma túy loại Heroine là 0,153 gam.

Heroine thuộc danh mục các chất ma túy mà Nhà nước cấm sử dụng.

[5]. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 23 giờ 40 phút ngày 21/6/2020, tại khu vực Tổ dân phố S, thị trấn Q, K, Hà Nội bị cáo Nguyễn Thanh B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Heroine, khối lượng 0,153 gam mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện, bắt giữ cùng vật chứng. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Khẳng định nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, truy tố bị cáo Nguyễn Thanh B ra trước Tòa án theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Quan điểm của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật. Mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Bị cáo nhận tội và không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

[7]. Xét tính chất vụ án: Đánh giá tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự, trị an xã hội là nguyên nhân phát sinh ra các loại tội phạm khác. Bị cáo là người trưởng thành có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết pháp luật. Mặc dù bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng ngày 21/6/2020 bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,153 gam để bị cáo sử dụng cho bản thân. Vì vậy, cần xét xử vụ án nghiêm minh và giành cho bị cáo một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[8]. Về nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện, nhân thân bị cáo có 1 tiền án: Tại Bản án số 46/2019/HSST ngày 02/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt Nguyễn Thanh B 01 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/2/2020. Theo quy

định của pháp luật thì tiền án này của bị cáo chưa được xóa án tích nên hành vi phạm tội lần này của Nguyễn Thanh B thuộc trường hợp tái phạm.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình để Cơ quan cảnh sát điều tra, điều tra kết thúc vụ án sớm. Bị cáo là người có trình độ văn hóa chưa học hết lớp 12 nên hiểu biết có phần hạn chế. Ngoài ra, bị cáo còn có Bỏ để là người có công với Cách mạng, có giấy chứng nhận thương binh hạng Bốn và được Nhà nước trao tặng huân chương kháng chiến hạng Ba. Vì vậy, bị cáo B được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng, hành vi phạm tội lần này của Nguyễn Thanh B thuộc trường hợp tái phạm nên bị cáo B phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017..

[9]. Về Áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[10]. Về xử lý vật chứng: - Đối với 01 gói niêm phong có chữ ký xác nhận niêm phong của Nguyễn Thanh B, Giám định viên và chữ ký của cán bộ CA thị trấn Trâu Quỳ. Trong có một gói nilong màu đỏ bên trong có 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine; 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,127gam, do phòng kỹ thuật hình sự PC09 - CATP. Hà Nội hoàn lại sau giám định (Sau khi đã lấy mẫu 0,026 gam để giám định). **Đây là vật chứng nhà nước cấm lưu hành và liên quan đến tội phạm nên cần tịch thu** và tiêu hủy; - Đối với 01 điện thoại di động Iphone 6 plus màu vàng, đã qua sử dụng có sim liên lạc là điện thoại của bị cáo B dùng để sử dụng sinh hoạt hàng ngày, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần thiết trả lại cho bị cáo.

[11]. Các vấn đề khác trong vụ án:

- Đối với đối tượng tên M là người đã cho B ma túy do không xác định được nhân thân, nên Cơ quan CSĐT – Công an huyện K không có căn cứ làm rõ;

- Đối với Trần Đăng Thiện đi cùng B không biết B có ma túy trong người nên không có căn cứ xử lý Thiện đồng phạm với B về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua xét nghiệm Thiện dương tính với Heroine nên ngày 30/9/2020

Công an huyện K ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

- Đối với 01 chiếc xe máy kiểu dáng Dream, màu nâu, BKS: 29F7- 7146 đã qua sử dụng, qua xác minh là xe đăng ký mang tên Hoa Ngọc Thắng, sinh 1973 trú tại: Số 52, Hàng Bông, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Anh Thắng khai năm 2005 anh đã bán chiếc xe trên, anh không nhớ tên người mua và không còn lưu giữ giấy tờ mua bán xe. Bản thân Nguyễn Thanh B khai mua xe máy trên cách đây 4 năm của 1 người đàn ông gặp ở ngoài đường. Khi mua có đăng ký xe và giấy viết tay với giá 3.000.000 đồng nhưng B đã làm mất giấy tờ và đăng ký xe nên không có tài liệu giao nộp cho Cơ quan điều tra. Ngày 30/9/2020, Cơ quan CSĐT- Công an huyện K đã tách toàn bộ tài liệu liên quan đến chiếc xe máy trên để tiếp tục xác minh làm rõ chủ sở hữu (BL 126).

[12]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện, là lao động tự do thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[13]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thanh B** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Nguyễn Thanh B **16 (Mười sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/6/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Thanh B.

3. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu và tiêu hủy: - 01 gói niêm phong có chữ ký xác nhận niêm phong của Nguyễn Thanh B, Giám định viên và chữ ký của cán bộ CA thị trấn Trâu Quỳ. Trong có một gói nilong màu đỏ bên trong có 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine; 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,127gam, do phòng kỹ thuật hình sự PC09 - CATP. Hà Nội hoàn lại sau giám định (Sau khi đã lấy mẫu 0,026 gam để giám định); -

Trả lại tài sản cho bị cáo: - 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 plus màu vàng, ốp vỏ màu xanh, bên trong có lắp sim liên lạc (Đã qua sử dụng).

(Số vật chứng, tài sản có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục thi hành án dân sự huyện K đang quản lý theo Biên bản bàn giao vật chứng, tài sản ngày 21/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K, Thành phố Hà Nội).

4. Áp dụng Điều 136; Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án, bị cáo Nguyễn Thanh B phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội
- UBND xã Minh Khai, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình
- (Thay cho thông báo kết quả xét xử)*
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội
- Công an, VKSND huyện K
- THADS huyện K
- Lưu: hồ sơ vụ án; Vp

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bản án gốc này có 05 tờ, 10 trang, tại phòng nghị án, các thành viên trong Hội đồng xét xử đã tự mình đọc lại, công nhận đúng và cùng ký tên dưới đây

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thành Nam

Bản án gốc này có 06 tờ, 12 trang, tại phòng nghị án, các thành viên trong Hội đồng xét xử đã tự mình đọc lại, công nhận đúng và cùng ký tên dưới đây

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Bản án gốc này có 05 trang, tại phòng nghị án, các thành viên trong Hội đồng xét xử đã tự mình đọc lại, công nhận đúng và cùng ký tên dưới đây

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Gia L©m, ngày 13 tháng 4 năm 2017

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có

Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Thành Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Huy Cự

Bà Nguyễn Thị Chấn

Căn cứ vào Điều 199 và điều 222 của Bộ luật tố tụng hình sự

Ngày 13 tháng 4 năm 2017, tại phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện K, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự sơ thẩm đã thụ lý số 25/2017/TLST-HS, ngày 13/4/2017 đối với bị cáo Lê Quang Minh bị Viện kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội truy tố về tội “Trộm cắp Thịnh sản” theo điểm c khoản 2 điều 138 – Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ, Thịnh liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác, tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh: Bị cáo Lê Quang Minh phạm tội “Trộm cắp Thịnh sản”.
Kết quả biểu quyết đạt tỷ lệ $3/3 = 100\%$.

2. Về điều luật áp dụng: Áp dụng điểm c khoản 2 điều 138, điều 18; khoản 1,3 điều 52; điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46; điều 33- Bộ luật hình sự

Áp dụng điểm a,đ khoản 2 Điều 76 - Bộ luật tố tụng hình sự
Áp dụng điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Kết quả biểu quyết đạt tỷ lệ $3/3 = 100\%$.

1. Về mức hình phạt: Xử phạt: Lê Quang Minh 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06.01.2017. Kết quả biểu quyết đạt tỷ lệ $3/3 = 100\%$.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Quang Minh 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án. Kết quả biểu quyết đạt tỷ lệ $3/3 = 100\%$.

4. Về vật chứng: tịch thu để tiêu hủy 01 đoạn vạm phá khóa bằng kim loại dài 06cm hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K (theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 21/3/2017). Kết quả biểu quyết đạt tỷ lệ $3/3 = 100\%$.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Kết quả biểu quyết đạt tỷ lệ $3/3 = 100\%$.

6. Về quyền kháng cáo: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Kết quả biểu quyết đạt tỷ lệ $3/3 = 100\%$.

Biên bản nghị án này gồm có 01 tờ. Tại phòng nghị án, các thành viên của Hội đồng xét xử đều đã từng người, tự mình đọc lại toàn bộ biên bản nghị án này, công nhận là đúng và đầy đủ và ký xác nhận dưới đây.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Chủ tọa phiên tòa